

Số: 24 /QĐ-BCĐCDS

Hải Phòng, ngày 30 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế hoạt động của
Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng

TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 3820/QĐ-UBND ngày 20/12/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc kiện toàn và đổi tên Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử thành phố;

Căn cứ Quyết định số 772/QĐ-UBND ngày 11/3/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt kiện toàn, bổ sung thành viên Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng;

Xét đề nghị của Tổ trưởng Tổ công tác Chuyển đổi số tại Tờ trình số 19/TTr-TCTCDS ngày 11/3/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 3694/QĐ-BCĐ ngày 07/12/2020 của Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử thành phố Hải Phòng.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo; Tổ Công tác giúp việc Ban chỉ đạo; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TTTU, TTHĐNDTP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành thành phố;
- UBND quận, huyện;
- CVP, PCVP UBND TP;
- Các phòng KSTTHC, NC&KTGS;
- CV: TT&TT2;
- Lưu: VT.



TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ
Nguyễn Văn Tùng

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng

(Ban hành theo Quyết định số 24.../QĐ-BCĐ ngày 30... tháng 3... năm 2022
của Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng (gọi tắt là Ban Chỉ đạo) được Ủy ban nhân dân thành phố ban hành tại Quyết định số 3820/QĐ-UBND ngày 20/12/2021 về việc Kiện toàn và đổi tên Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử thành phố Hải Phòng và Quyết định số 772/QĐ-UBND ngày 11/3/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt kiện toàn, bổ sung thành viên Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng.

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo (gọi tắt là Tổ công tác Chuyển đổi số) và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc dân chủ, công khai và do Trưởng ban Ban Chỉ đạo (gọi tắt là Trưởng ban) quyết định.

2. Ban Chỉ đạo và thành viên Ban Chỉ đạo không làm thay chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan và người đứng đầu các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước thành phố.

3. Đề cao trách nhiệm cá nhân, tinh thần chủ động của các thành viên Ban Chỉ đạo trong hoạt động của Ban Chỉ đạo và trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công; giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm được phân công theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

4. Các thành viên Ban Chỉ đạo chủ động giải quyết công việc trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ về Chuyển đổi số, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh thành phố; tạo thuận lợi cho việc triển khai cách mạng công nghiệp lần thứ tư tại thành phố.

5. Bảo đảm yêu cầu phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

Điều 3. Trưởng ban

1. Chỉ đạo toàn diện về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo; ban hành quy chế hoạt động, chương trình, kế hoạch công tác, kiểm tra hàng năm, giai đoạn của Ban Chỉ đạo.

2. Trực tiếp chỉ đạo công tác chuyển đổi số thành phố; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh thành phố; tạo thuận lợi cho việc triển khai cách mạng công nghiệp lần thứ tư tại Hải Phòng.

3. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban Chỉ đạo.

Điều 4. Các Phó Trưởng ban

Phó Trưởng ban Thường trực và Phó Trưởng ban sau đây được gọi chung là Phó Trưởng ban thực hiện nhiệm vụ theo phân công của Trưởng ban, cụ thể như sau:

1. Phó Trưởng ban Thường trực giúp Trưởng ban trực tiếp chỉ đạo các hoạt động của Ban Chỉ đạo; xem xét, giải quyết các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo. Khi Trưởng ban vắng mặt, Phó Trưởng ban Thường trực thay mặt Trưởng ban lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Phó Trưởng ban

a) Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số thành phố; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh thành phố.

b) Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo thực hiện điều phối chung việc triển khai chuyển đổi số thành phố; theo dõi, điều phối thực hiện các nội dung liên quan chuyển đổi số thành phố và cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến năm 2030.

c) Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo, đôn đốc các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện xây dựng, tổ chức triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số thành phố; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh thành phố nhằm đạt được các chỉ tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, thành phố đề ra; yêu cầu các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo mẫu và tuân thủ thời hạn báo cáo, tiến tới thực hiện chế độ thông tin, báo cáo trực tuyến.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng ban.

Điều 5. Các Ủy viên

1. Tham mưu giúp Trưởng ban, các Phó Trưởng ban về các nhiệm vụ liên quan đến chuyển đổi số thành phố; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh thành phố; tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tại Hải Phòng thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị mình.

a) Ủy viên là Giám đốc Công an thành phố chịu trách nhiệm trước Trưởng ban trong việc quản lý dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo đảm an ninh mạng trong quá trình chuyển đổi số.

b) Ủy viên là Trưởng ban Ban Quản lý khu kinh tế Hải Phòng chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm trước Trưởng ban trong việc xây dựng cơ chế chính sách thu hút các doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghệ số, nội dung số vào các khu công nghiệp, khu kinh tế; thúc đẩy chuyển đổi số các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, khu kinh tế; phát triển hạ tầng viễn thông trong các khu công nghiệp, khu kinh tế.

c) Ủy viên là Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố chịu trách nhiệm trước Trưởng ban trong việc triển khai các nhiệm vụ về cải cách thủ tục hành chính, xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số, công tác chuyển đổi số phục vụ chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030.

d) Ủy viên là Giám đốc Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm trước Trưởng ban trong việc rà soát, sửa đổi, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật thúc đẩy phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

đ) Ủy viên là Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm trước Trưởng ban trong việc tham mưu nội dung chính sách hỗ trợ đẩy mạnh chuyển đổi số trong doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh.

e) Ủy viên là Giám đốc Sở Công thương chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm trước Trưởng ban trong việc kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn triển khai thương mại điện tử.

g) Ủy viên là Giám đốc Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông nghiên cứu, xây dựng quy hoạch phát triển đô thị thông minh bền vững theo Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018 - 2025 và định hướng đến năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 950/QĐ-TTg ngày 01/8/2018; kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn triển khai thúc đẩy phát triển đô thị thông minh.

h) Ủy viên là Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về theo dõi, đôn đốc triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị Quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (*ban hành kèm theo Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ*).

i) Ủy viên là các Giám đốc Sở, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm trước Trưởng ban trong việc xây dựng, phát triển Cơ sở dữ liệu thuộc lĩnh vực quản lý tham gia chuyển đổi số thành phố; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh thành phố; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện xã hội hóa các hoạt động cung ứng dịch vụ.

k) Ủy viên là Giám đốc Ngân hàng nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Hải Phòng chịu trách nhiệm triển khai, đôn đốc, hướng dẫn, thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số trong ngành Ngân hàng.

l) Ủy viên là Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về theo dõi, đôn đốc triển khai chuyển đổi số thành phố; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh thành phố, Chiến lược về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến năm 2030.

2. Trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ Chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị mình được Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh thành phố; tạo thuận lợi cho việc triển khai cách mạng công nghiệp lần thứ tư tại Hải Phòng; chỉ đạo lồng ghép các nội dung về chuyển đổi số, xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh thành phố trong các chiến lược, chương trình, đề án, dự án, kế hoạch của ngành, lĩnh vực do cơ quan mình quản lý, chủ trì thực hiện.

3. Cho ý kiến về các vấn đề liên quan đến Chuyển đổi số; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh thành phố trong lĩnh vực quản lý; tạo thuận lợi cho việc triển khai cách mạng công nghiệp lần thứ tư tại Hải Phòng theo chỉ đạo của Trưởng ban, Phó Trưởng ban; đôn đốc các cơ quan mình phụ trách cho ý kiến đúng hạn về các vấn đề này nếu được xin ý kiến.

4. Kịp thời báo cáo Trưởng ban, Phó Trưởng ban về những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai nhiệm vụ được giao; đề xuất sáng kiến, giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn để thúc đẩy xây dựng, phát triển Chuyển đổi số thành phố, gắn

kết chặt chẽ với cải cách hành chính; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh thành phố; tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tại Hải Phòng.

5. Tham dự đầy đủ các cuộc họp Ban Chỉ đạo, trong trường hợp không thể tham dự phải báo cáo và được sự đồng ý của người chủ trì cuộc họp; trường hợp ủy quyền cho người dự họp thay phải tham gia ý kiến bằng văn bản; cùng các Ủy viên Ban Chỉ đạo xem xét, trao đổi, báo cáo Trưởng ban quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo; chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các ý kiến kết luận của Trưởng ban, Phó Trưởng ban liên quan đến ngành, lĩnh vực cơ quan mình phụ trách.

6. Cử cán bộ, công chức có trình độ chuyên môn về công nghệ thông tin, tâm huyết tham gia Tổ công tác Chuyển đổi số; tạo điều kiện cho những cán bộ, công chức tham gia Tổ công tác hoàn thành tốt nhiệm vụ được lãnh đạo Tổ công tác Chuyển đổi số giao. Kịp thời thay thế những cán bộ, công chức không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao theo đề nghị của Tổ trưởng Tổ công tác Chuyển đổi số.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác trong hoạt động xây dựng, phát triển Chuyển đổi số thành phố do Trưởng ban, Phó Trưởng ban giao.

Điều 6. Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo (Tổ công tác Chuyển đổi số)

1. Xây dựng trình Trưởng ban ban hành chương trình, kế hoạch công tác, kiểm tra hàng năm của Ban Chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Báo cáo tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo và kết luận, chỉ đạo của Trưởng ban, Phó Trưởng ban.

2. Giúp Ban Chỉ đạo nghiên cứu, đề xuất về chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách (bao gồm cơ chế tài chính) và giải pháp thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số thành phố, gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh thành phố; tạo thuận lợi cho việc triển khai cách mạng công nghiệp lần thứ tư tại Hải Phòng.

3. Giúp Ban Chỉ đạo theo dõi, đôn đốc tình hình thực hiện các chiến lược, cơ chế, chính sách, đề án, dự án, chương trình, kế hoạch và giải pháp về chuyển đổi số; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số tại các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện; kịp thời báo cáo và tham mưu, đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

4. Chuẩn bị các ý kiến về các vấn đề liên quan đến Chuyển đổi số; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh thành phố; tạo thuận lợi cho việc triển khai cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

tại Hải Phòng; báo cáo Trưởng ban, Phó Trưởng ban xem xét, quyết định.

5. Phối hợp với các cơ quan chức năng trong bảo đảm an ninh, an toàn cơ sở hạ tầng, hệ thống thông tin, mạng máy tính phục vụ Chính quyền số thành phố.

6. Chuẩn bị nội dung, tài liệu, chương trình, thông báo, biên bản họp phục vụ các hoạt động và cuộc họp của Ban Chỉ đạo, Trưởng ban; đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện kết luận, chỉ đạo của Trưởng ban, Phó Trưởng ban; giúp Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện việc sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về chuyển đổi số xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh thành phố; tạo thuận lợi cho việc triển khai cách mạng công nghiệp lần thứ tư tại Hải Phòng.

Báo cáo, đề nghị Ban Chỉ đạo khen thưởng các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ công tác Chuyển đổi số và các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện hoàn thành tốt nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

7. Trực tiếp làm việc và đề nghị các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện phối hợp cung cấp các thông tin cần thiết phục vụ cho hoạt động của Ban Chỉ đạo.

8. Báo cáo Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các Ủy viên Ban Chỉ đạo về tình hình, kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ công tác Chuyển đổi số.

9. Căn cứ tình hình thực tế, Tổ công tác Chuyển đổi số được tổ chức thành các nhóm công tác do Tổ trưởng Tổ công tác Chuyển đổi số quyết định và phân công nhiệm vụ.

10. Lưu trữ hồ sơ tài liệu liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban, Phó Trưởng ban và Tổ trưởng Tổ công tác Chuyển đổi số giao.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 7. Các cuộc họp của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo họp định kỳ 02 tháng/01 lần, tùy theo tình hình có thể mời thêm các chuyên gia, các cơ quan, doanh nghiệp, cá nhân liên quan tham dự, sơ kết 6 tháng và tổng kết cuối năm hoặc Ban Chỉ đạo có thể họp đột xuất theo triệu tập của Trưởng ban, Phó Trưởng ban. Thành phần tham dự cuộc họp do người chủ trì cuộc họp quyết định.

2. Trưởng ban quyết định triệu tập cuộc họp mở rộng có sự tham gia của người đứng đầu cơ quan chủ trì thực hiện chiến lược, chương trình, kế hoạch, dự

án có liên quan đến chuyển đổi số, xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh thành phố và một số chuyên gia, nhà khoa học có liên quan.

3. Tổ công tác Chuyển đổi số họp định kỳ hoặc theo yêu cầu của Tổ trưởng Tổ công tác Chuyển đổi số.

Điều 8. Chế độ làm việc và cơ chế phối hợp

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ công tác Chuyển đổi số làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Trưởng ban, Phó Trưởng ban định kỳ hoặc đột xuất làm việc với Ủy viên Ban Chỉ đạo, Tổ công tác Chuyển đổi số để nghe báo cáo tình hình và chỉ đạo việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo; định kỳ hoặc đột xuất làm việc với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện để chỉ đạo triển khai thực hiện chuyển đổi số; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh thành phố; tạo thuận lợi cho việc triển khai cách mạng công nghiệp lần thứ tư tại Hải Phòng.

3. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo được quyền giao đơn vị đầu mối chủ trì, huy động các nguồn lực và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị mình trong thực thi nhiệm vụ được Trưởng ban, Phó Trưởng ban giao; phối hợp với Tổ công tác Chuyển đổi số trong thực hiện nhiệm vụ; báo cáo Trưởng ban về kết quả thực hiện.

4. Tổ trưởng Tổ công tác Chuyển đổi số được trung tập các thành viên của Tổ công tác Chuyển đổi số và huy động các chuyên gia giỏi làm việc tập trung tại Sở Thông tin và Truyền thông trong thời gian nhất định để nghiên cứu, biên tập các đề án, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và thực hiện các nhiệm vụ khác được giao liên quan đến xây dựng, phát triển Chuyển đổi số thành phố. Tổ trưởng Tổ công tác giúp việc tham vấn ý kiến của Công an thành phố với việc huy động chuyên gia là người nước ngoài hoặc làm việc cho các tổ chức nước ngoài; chịu trách nhiệm về bảo vệ bí mật nhà nước khi các chuyên gia làm việc tập trung tại Sở Thông tin và Truyền thông.

Điều 9. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ công tác Chuyển đổi số

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ công tác Chuyển đổi số được bố trí từ nguồn ngân sách thành phố hàng năm cho Sở Thông tin và Truyền thông và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Việc sử dụng kinh phí bảo đảm hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ công tác Chuyển đổi số theo các quy định hiện hành. Trường hợp có phát sinh các nội dung chi đặc thù chưa có tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi, Sở Thông tin và Truyền



thông chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính để xem xét hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 10. Trách nhiệm của người đứng đầu các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện trong quan hệ công tác với Ban Chỉ đạo

1. Quán triệt các nội dung chỉ đạo của Ban Chỉ đạo để đơn đốc, triển khai thực hiện chuyển đổi số xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh thành phố; tạo thuận lợi cho việc triển khai cách mạng công nghiệp lần thứ tư tại Hải Phòng thuộc cơ quan, ngành, lĩnh vực, địa phương mình phụ trách và chịu sự giám sát, kiểm tra của Ban Chỉ đạo về việc thực hiện các nội dung này; phối hợp với Tổ công tác Chuyển đổi số đề xuất, kiến nghị các cơ chế, chính sách và giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh thành phố; tạo thuận lợi cho việc triển khai cách mạng công nghiệp lần thứ tư tại Hải Phòng. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp chặt chẽ với Tổ công tác Chuyển đổi số thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Chỉ đạo tổ chức triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số thành phố; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh thành phố; tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tại Hải Phòng thuộc cơ quan, ngành, lĩnh vực, địa phương mình phụ trách; Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc thực hiện nhiệm vụ được giao; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định và yêu cầu của Ban Chỉ đạo.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng ban có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ công tác Chuyển đổi số thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vấn đề phát sinh hoặc cần sửa đổi, bổ sung, Tổ trưởng Tổ công tác Chuyển đổi số trình Trưởng ban xem xét, quyết định. / 